

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CHÍ LINH
TỈNH HẢI DƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 16/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 13-5-2025
"Về việc ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÍ LINH, TỈNH HẢI DƯƠNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Bạ.
2. Ông Nguyễn Văn Thành.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Hoàng Thị Kim Tiên - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh tham gia phiên tòa:** Bà Vũ Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 05 năm 2025 tại trụ sở tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 104/2025/TLST - HNGĐ ngày 25 tháng 03 năm 2025 về "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2025/QĐXXST- HNGĐ ngày 23 tháng 04 năm 2025 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1975.

Địa chỉ: Khu XX, phường Thanh Bình, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

- **Bị đơn:** Anh Cao Văn H, sinh năm 1972.

Địa chỉ: Khu dân cư YY, phường Cộng Hòa, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương

Chị N và anh H xin vắng mặt tại phiên tòa xét xử.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Chị Nguyễn Thị N và anh Cao Văn H kết hôn trên cơ sở tự do tìm hiểu, tự nguyện kết hôn có đăng ký kết hôn ngày 09-11-1992 tại UBND xã Cộng Hòa, huyện Chí Linh, tỉnh Hải Dương (nay là phường Cộng Hòa, thành phố Chí Linh). Sau khi kết hôn anh chị chung sống hòa thuận, hạnh phúc đến giữa năm 2020 bắt đầu phát sinh mâu thuẫn trầm trọng. Tháng 12-2020 chị N và anh H ly thân cho đến nay. Chị N sống tại thành phố Hải Dương, anh H về Chí Linh sinh sống, vợ chồng không còn quan tâm đến nhau.

Chị N trình bày: Nguyên nhân mâu thuẫn chủ yếu do anh H không chịu làm ăn, thường xuyên chơi cờ bạc, rượu chè, hai vợ chồng thường xuyên đánh

cãi chửi nhau. Chị đã cố gắng nhẫn nhịn và chịu đựng nhưng đến năm 2020 vợ chồng xảy ra mâu thuẫn trầm trọng. Anh H vẫn tiếp tục chơi cờ bạc nợ nhiều nơi, nhiều người đến tìm chị để đòi nợ làm ảnh hưởng đến công việc và cuộc sống của chị. Bản thân chị đã trả nợ cho anh H rất nhiều lần và đã khuyên anh H không chơi cờ bạc và chịu khó làm ăn để cùng trả nợ, nuôi dạy con cái nhưng anh H không thay đổi. Cuộc sống vợ chồng có nhiều bất đồng, mâu thuẫn nên đến tháng 12-2020 vợ chồng ly thân. Chị vẫn tiếp tục sống tại thành phố Hải Dương còn anh H về Chí Linh sinh sống, vợ chồng mỗi người tự ổn định cuộc sống riêng. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn vì mâu thuẫn đã trầm trọng, chị đề nghị được ly hôn với anh H.

Anh H trình bày: Nguyên nhân mâu thuẫn chủ yếu do anh có vay nợ nhiều người để chơi cờ bạc nên nợ nhiều nơi không trả được làm ảnh hưởng đến cuộc sống và công việc của chị N. Vợ chồng xảy ra mâu thuẫn trầm trọng về kinh tế dẫn đến tình cảm vợ chồng không còn. Vợ chồng đã ly thân từ cuối năm 2020, anh đã chuyển về khu dân cư Chi Ngải 1, phường Cộng Hòa để sinh sống cùng bố mẹ đẻ. Nay chị N có đơn xin ly hôn, anh không đồng ý. Anh xác định vẫn còn tình cảm với chị và mong muốn giữ gia đình hạnh phúc cho các con. Tuy nhiên nếu chị N vẫn cương quyết xin ly hôn, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị N và anh Cao Văn H xác định vợ chồng có 02 con chung là Cao Văn H, sinh năm 1995 và Cao Thị Ngọc A, sinh năm 2002. Hiện nay cả hai con chung đã trên 18 tuổi, trưởng thành, khỏe mạnh nên anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị N và anh Cao Văn H không yêu cầu tòa án giải quyết.

Biên bản xác minh với trưởng khu dân cư YY, phường Cộng Hòa, thành phố Chí Linh: Anh Cao Văn H kết hôn với chị Nguyễn Thị N có đăng ký kết hôn và được tổ chức đám cưới tại địa phương. Sau khi cưới anh chị sống tại thành phố Hải Dương. Do vậy quá trình vợ chồng anh chị mâu thuẫn địa phương không biết. Đầu năm 2025 anh H trở về sống cùng bố mẹ đẻ tại địa phương. Nay chị N có đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh H đề nghị tòa án giải quyết theo nguyện vọng của đương sự và theo quy định của pháp luật.

Biên bản ghi lời khai của ông Nguyễn Đức T và bà Mạc Thị L (bố mẹ đẻ của chị Nguyễn Thị N): Chị Nguyễn Thị N và anh Cao Văn H kết hôn tự nguyện và đăng ký kết hôn hợp pháp. Sau khi kết hôn anh chị sinh sống tại thành phố Hải Dương. Ông bà sinh sống ở Gia Lộc không sống gần anh chị nên cũng không biết cụ thể nguyên nhân anh chị mâu thuẫn. Ông bà chỉ biết anh H hay chơi cờ bạc và nợ rất nhiều bản thân chị N đã trả nợ cho nhiều lần nhưng anh H nhiều năm không thay đổi. Vợ chồng cũng nhiều lần cãi nhau hiện anh chị ly thân. Anh H không còn chung sống với chị N mà về Chí Linh sinh sống cùng bố mẹ đẻ. Đề nghị Tòa án căn cứ vào quy định của pháp luật cũng như nguyện vọng của anh H chị N để giải quyết..

Biên bản ghi lời khai của ông Cao Văn B và bà Nguyễn Thị H (bố mẹ đẻ của ông Cao Văn H): Chị N anh H có đăng ký kết hôn tại UBND xã Cộng Hòa, nay là phường Cộng Hòa. Sau khi kết hôn anh chị sống cùng vợ chồng ông bà một thời gian sau đó chuyển lên thành phố Hải Dương làm việc. Anh chị có mâu thuẫn do anh H nợ tiền của nhiều người. Đầu năm 2025 anh H đã chuyển về chung sống với ông bà, chị N sống trên Hải Dương. Vợ chồng ly thân. Ông bà biết về mâu thuẫn của anh H, chị N và cũng đã nhiều lần khuyên giải nhưng không thành. Nay chị N xin ly hôn với anh H ông bà có nguyện vọng mong muốn vợ chồng về đ oàn tụ cùng với nhau trả nợ, sum họp con cháu.

Tại phiên toà:

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ Luật tố tụng dân sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Nguyễn Thị N được ly hôn anh Cao Văn H.

- Về con chung: Vợ chồng chị Nguyễn Thị N và anh Cao Văn H có 02 con chung là Cao Văn H, sinh ngày 21-12-1995 và Cao Thị Ngọc A, sinh ngày 08-02-2002. Các con chung đã trưởng thành, có khả năng lao động nên không đặt ra việc giải quyết.

- Về tài sản chung: Không đặt ra giải quyết.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị N phải nộp 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Về thẩm quyền giải quyết: Chị Nguyễn Thị N khởi kiện xin ly hôn đối với anh Cao Văn H trú tại khu dân cư Chi Ngải 1, phường Cộng Hòa, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về sự có mặt của người tham gia tố tụng: Chị Nguyễn Thị N và anh Cao Văn H đã được tòa án triệu tập hợp lệ nhưng đều xin vắng mặt tại phiên tòa nên căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử tiến hành giải quyết theo quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị N và anh Cao Văn H kết hôn tự nguyện và có đăng ký kết hôn nên quan hệ hôn nhân của anh chị là hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chủ yếu do bất đồng về kinh tế, anh H thường xuyên chơi cờ bạc nợ không thể trả được làm ảnh hưởng đến cuộc sống của chị N. Từ tháng 12-2020 vợ chồng ly thân và không còn quan tâm đến nhau. Anh H không đồng ý ly hôn nhưng cũng không đến Tòa án tham gia hòa giải cũng không có biện pháp hàn gắn tình cảm vợ chồng. Kết quả thu thập chứng cứ của Tòa án cũng thể hiện anh H, chị N hiện ly thân mỗi người tự ổn định cuộc sống riêng không thể đoàn tụ được. Như vậy Hội đồng xét xử thấy rằng chị N, anh H vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ chồng làm cho hôn nhân đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị N là phù hợp quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

2.2. Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Cao Văn H, sinh ngày 21-12-1995 và Cao Thị Ngọc A, sinh ngày 08-02-2002. Các con chung đã trên 18 tuổi trưởng thành, khỏe mạnh có khả năng lao động, các đương sự không yêu cầu nên không đặt ra việc giải quyết.

2.3. Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét.

[3]. Về án phí: Chị Nguyễn Thị N là nguyên đơn nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm ly hôn theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Luật phí, lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 238, Điều 271, Điều 273 Bộ Luật tố tụng dân sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- Quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Nguyễn Thị N được ly hôn với anh Cao Văn H
- Về tài sản chung: Không đặt ra giải quyết.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị N phải nộp 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm. Chị N đã nộp là 300.000đ tạm ứng án phí theo biên lai thu số BLTU/24/0002599 ngày 25-03-2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Chí Linh. Chị Nguyễn Thị N đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị N và anh Cao Văn H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Chí Linh;
- Chi cục THADS thành phố Chí Linh;
- UBND P. Cộng Hòa, TP Chí Linh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Thu Hằng